

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày 05-8-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Sang
2. Bà Đặng Thị Phú Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 04-4-1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ngọc M, xã Tam P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đặng Thị Tường V, sinh năm 1976; trú tại: Khối phố Phú P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Đặng Cao N, sinh năm 1950 (có mặt) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1952 (vắng mặt); Cùng trú tại: Khối phố Phú S, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (là cha mẹ ruột của bị hại)

2. Ông Lê Văn B, sinh năm 1977; (là chồng bị hại, có mặt).

3. Chị Lê Thị Thanh V, sinh ngày 15-4-2003 (là con ruột bị hại, có mặt);

Cùng trú tại: Khối phố Phú P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thanh V, sinh ngày 19-4-2008 (là con ruột bị hại, có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Lê Thanh V: Ông Lê Văn B, sinh năm 1977.

Cùng trú tại: Khối phố Phú P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Ông N, bà T, ông B, chị V ủy quyền cho ông Đặng Cao S, sinh năm 1971 (có mặt); trú tại: Khối phố Phú S, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam tham gia giải quyết vụ án (theo giấy ủy quyền lập ngày 26/4/2021).

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Doãn Thanh V, sinh năm 1989;
2. Ông Dương Ngọc A, sinh năm 1969;

Cùng trú tại: Khối phố Phú P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11-02-2021, Nguyễn Văn D ăn tất niên tại gia đình, uống khoảng 05 lon bia Larue loại 330ml/lon rồi đi ngủ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D ngủ dậy, tắm rửa rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 92F1-197.03 tham gia giao thông từ nhà tại thôn Ngọc M, xã Tam P, thành phố T đến trung tâm thành phố Tam Kỳ để rút tiền tiêu xài trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Khi D điều khiển xe mô tô biển số 92F1-197.03 trên đường Điện Biên Phủ qua giao lộ Điện Biên Phủ – Lê Thánh Tông thuộc phường An Phú, thành phố Tam Kỳ thấy có người tham gia giao thông nhưng không nhiều lắm nên D điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 60km/h đến 70km/h (theo lời khai của D). Lúc này, D nghĩ đến việc rút tiền, tiêu tiền trong dịp Tết nên khi điều khiển xe mô tô đi, D chỉ quan sát khoảng không gian phía trước gần sát đầu xe mô tô mà mình điều khiển, không quan sát tình trạng giao thông trên đường ở phía trước và hai bên đường. Khi xe mô tô do D điều khiển đến giao lộ Điện Biên Phủ – đường bê tông liên khối phố Ngọc Nam → khối phố Phú Phong, D phát hiện xe đạp điện màu cam – trắng – đen do chị Đặng Thị Tường V điều khiển tham gia giao thông hướng khối phố Ngọc Nam → khối phố Phú Phong đang qua giao lộ còn cách xe mô tô do D điều khiển khoảng 05 mét. D dùng chân đạp cần thắng nhưng do khoảng cách quá gần nên D không xử lý kịp dẫn đến phần bên phải của bánh trước xe mô tô biển số 92F1-197.03 do D điều khiển tông vào phần phía sau chắn ba trước bên trái xe đạp điện do chị V điều khiển làm D, chị V và 02 xe liên quan bị ngã, trượt trên mặt đường Điện Biên Phủ. Thấy vụ tai nạn giao thông xảy ra, người dân gọi xe cấp cứu chở V đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam để cấp cứu, đồng thời gọi điện báo cáo vụ tai nạn giao thông đến Công an thành phố Tam Kỳ.

Lúc 17 giờ 40 phút cùng ngày, tại hiện trường xác định nồng độ cồn trong cơ thể Nguyễn Văn D là: 0,947miligam/lít khí thở. Sau đó, D được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam để điều trị.

Sau tai nạn, tiến hành khám nghiệm hiện trường: chọn trụ điện ký hiệu TP7B9/1 trên lề đường bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng đường Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh làm mốc; chọn mép bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng đường Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh làm mép đường chuẩn

để đo đạc; chọn hướng đường Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh làm hướng chuẩn, xác định:

- Giao lộ Điện Biên Phủ- đường Lê Thánh Tông liên thôn khối phố Phú Phong được thảm bê tông nhựa bằng phẳng, không có vật che khuất tầm nhìn. Đường Điện Biên Phủ được thảm bê tông nhựa bằng phẳng rộng 11m00, ở giữa có vạch sơn màu vàng, nét đơn không liên tục (KT: 1m00 x 0m15), phân đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Làn đường bên phải hướng Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh rộng 5m50, ở giữa có vạch sơn màu trắng liền nét rộng 0m20 chia đường thành hai phần đường xe chạy cùng chiều, phần đường sát lề đường rộng 2m00, phần đường còn lại rộng 3m50. Làn đường bên trái hướng Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh có thiết kế giống làn đường bên phải. Đường bê tông liên thôn khối phố Phú Phong được thảm bê tông xi măng tương đối bằng phẳng rộng 3m00, tiếp giáp chéo với đường Điện Biên Phủ. Trước khi vào giao lộ bên phải đường Điện Biên Phủ hướng Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh có đặt biển báo hiệu W207a (giao nhau với đường không ưu tiên), bên phải đường bê tông liên thôn khối phố Phú Phong hướng khối phố Ngọc Nam → khối phố Phú Phong có đặt biển báo hiệu W208 (giao nhau với đường ưu tiên).

- Xe đạp điện ngã nghiêng sang trái trên làn đường bên phải đường Điện Biên Phủ hướng đường Lê Thánh Tông → đường Phan Chu Trinh (hướng chuẩn), đầu xe hướng đường Phan Chu Trinh chệch sang mép đường bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng đường Lê Thánh Tông → đường Phan Chu Trinh (mép đường chuẩn), đuôi xe hướng ngược lại. Trục bánh trước xe đạp điện cách mép đường chuẩn 2,80 mét; trục bánh sau xe đạp điện cách mép đường chuẩn 3,70 mét, cách ngang điểm mốc về hướng đường Lê Thánh Tông là 1,80 mét;

- Xe mô tô biển số 92F1-197.03 ngã nghiêng sang trái trên làn đường bên trái đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn, đầu xe hướng về mép trái đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn, đuôi xe quay về mép đường chuẩn. Trục bánh trước xe này cách mép đường chuẩn 9,75 mét; trục bánh sau cách mép đường chuẩn 8,50 mét, cách ngang trục sau bánh xe đạp điện về hướng Phan Chu Trinh 6,40 mét;

- Hệ thống vết cày xước không liên tục kích thước 10m53 x 0m70 (gọi tắt là vết cày 01): có chiều hướng Lê Thánh Tông → Phan Chu Trinh, từ trái sang phải. Đầu vết cách mép đường chuẩn 4,10 mét, cách ngang tim đường bê tông liên thôn khối phố Phú Phong theo hướng đường Điện Biên Phủ → khối phố Ngọc Nam 1,60 mét về hướng đường Phan Chu Trinh, cách ngang tim đường bê tông liên thôn khối phố Phú Phong theo hướng Điện Biên Phủ → khối phố Phú Phong 6,20 mét về hướng đường Lê Thánh Tông, cách ngang biển báo hiệu giao thông W207a (giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh) theo QCVN 41:2019/BGTVT của Bộ Giao thông vận tải) nằm trên lề đường bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn là 55,50 mét về hướng đường Phan Chu Trinh. Cuối vết ngay vị trí tiếp xúc giữa gác để chân sau bên trái xe đạp điện với mặt đường;

- Hệ thống vết cày xước không liên tục kích thước 14m00 x 1m20 (gọi tắt là vết cày 02): có chiều hướng Lê Thánh Tông đến Phan Chu Trinh, từ phải sang trái. Đầu vết cách mép đường chuẩn 5,20 mét, cách ngang đầu vết cày 01 về

hướng đường Phan Chu Trinh là 3,25 mét. Cuối vết ngay vị trí tiếp xúc giữa góc đế chân trước bên trái xe mô tô với mặt đường;

- Vết máu đỏ loang kích thước 0m35 x 0m25 (gọi tắt là vết máu đỏ loang 01): nằm trên làn đường bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn, giữa vết cách mép đường chuẩn 3,40 mét, cách ngang trục sau xe đạp điện về hướng đường Phan Chu Trinh là 0,70 mét;

- Vết máu đỏ loang kích thước 1m15 x 0m40 (gọi tắt là vết máu đỏ loang 02): nằm trên làn đường bên phải đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn, giữa vết cách mép đường chuẩn 3,50 mét, cách ngang trục sau xe đạp điện về hướng đường Phan Chu Trinh là 1,45 mét;

- Vết máu nhỏ giọt kích thước 0m15 x 0m12 nằm trên làn bên trái đường Điện Biên Phủ theo hướng chuẩn, giữa vết cách mép đường chuẩn 8,80 mét, cách ngang trục sau bánh xe mô tô về hướng đường Lê Thánh Tông là 0,55 mét.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 27/GDPY-PC09 ngày 03/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định Đặng Thị Tường V chết vào ngày 11-02-2021 là do: Sốc chấn thương, sốc mất máu cấp gây suy hô hấp – tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái).

Nguyễn Văn D bị đa chấn thương (vết thương da đầu phức tạp đỉnh trái, vỡ xương bánh chè phải, đa thương do tai nạn giao thông) điều trị đến ngày 19-02-2021 thì xuất viện;

Xe mô tô biển số 92F1-197.03 và xe đạp điện bị hư hỏng.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTK-HS ngày 17-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về bồi thường dân sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11-02-2021, bị cáo Nguyễn Văn D (có giấy phép lái xe hạng A1) đã sử dụng bia, điều khiển chiếc xe mô tô biển số 92F1-197.03 đi từ nhà lên trung tâm thành phố Tam Kỳ để rút tiền, khi đi đến giao lộ Điện Biên Phủ - đường bê tông liên thôn khối phố Ngọc Nam- khối phố Phú Phong, thuộc khối phố Phú Phong, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, do chạy xe quá tốc độ cho phép đối với xe cơ giới trên đường 02 chiều không có giải phân cách trong khu vực đông dân cư; không chú ý quan sát khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; khi gặp biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường nhánh (biển số W207a) nhưng không giảm tốc độ, nên khi phát hiện ra chị Đặng Thị Tường V điều khiển chiếc xe đạp điện qua giao lộ, do khoảng cách giữa 02 xe quá gần, bị cáo D đã không kịp xử lý mà tông vào chiếc xe đạp điện chị V, gây ra tai nạn, hậu quả chị V chết trên đường đi cấp cứu. Nồng độ cồn đo được của bị cáo lúc 17 giờ 40 phút cùng ngày là 0,947 mg/l khí thở.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 5, Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải; đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D là rất nghiêm trọng, gây nhiều tổn thất cho gia đình bị hại. Xét yếu tố lỗi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn D đã sử dụng bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường; khi điều khiển, bị cáo chạy xe quá tốc độ cho phép đối với xe cơ giới trên đường 02 chiều không có giải phân cách trong khu vực đông dân cư; không chú ý quan sát khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; khi gặp biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường nhánh (biển số W207a) nhưng không giảm tốc độ. Bị hại Đặng Thị Tường V điều khiển xe đạp điện tham gia giao thông trên đường không ưu tiên có đặt biển báo hiệu W208 qua nơi giao nhau với đường ưu tiên, đã không nhường đường cho phương tiện tham gia giao thông trên đường ưu tiên, đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên bị cáo là người điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, khi lưu thông trên đường phải đặc biệt chú ý quan sát tránh để xảy ra tai nạn, vì vậy hậu quả xảy ra lỗi phần lớn thuộc về bị cáo, bị hại tuy có một phần lỗi nhưng đã chết nên không xem xét. Với hành vi và hậu quả trên, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tác động gia đình bồi thường một phần

thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm và không có khả năng lao động, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có ông nội là người có công với cách mạng; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng; chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu phạm tội, bị cáo thực hiện hành vi do lỗi vô ý; sau tai nạn bị cáo cũng bị thương tích, gia đình bị cáo thường xuyên hỏi thăm, cùng lo mai táng với gia đình bị hại nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp.

[2.3] Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng:

- *Trách nhiệm dân sự:* Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng 30.000.000 đồng, chi phí làm ma 20.000.000 đồng, 120.000.000 đồng tiền cấp dưỡng trong vòng 05 năm cho cháu Vĩnh, mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cháu Lê Thanh V, sinh ngày 19-4-2008 (là con ruột bị hại), tổng cộng 170.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường 01 chiếc xe đạp điện mới cho con của bị hại. Bị cáo và gia đình đã bồi thường được 72.000.000 đồng, trong đó chi phí mai táng 30.000.000 đồng, chi phí làm ma 20.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho cháu V là 22.000.000 đồng và 01 chiếc xe đạp điện mới trị giá 7.500.000 đồng. Số tiền cấp dưỡng còn lại là 98.000.000 đồng, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, 2 bên đã thỏa thuận thống nhất bị cáo D thanh toán tiền cấp dưỡng hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ tháng 8-2021 đến khi trả xong số tiền trên. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự. Xét sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện và không vi phạm pháp luật nên cần ghi nhận thỏa thuận trên, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán tiền cấp dưỡng cho cháu Lê Thanh V số tiền 98.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8-2021 đến khi trả xong số tiền trên là phù hợp theo quy định tại Điều 584; Điều 585; điểm a khoản 2 Điều 593; Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015. Giao cho ông Trần Văn B, là cha ruột của cháu V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V được nhận số tiền này.

- *Về vật chứng:*

Đối với 01 xe đạp điện màu cam-đen-trắng là tài sản của bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn B là chồng bị hại xét thấy phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát 92F1-197.03, màu đen đỏ, số máy 5C6H06004, số khung C6H0EY096000 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Nguyễn Văn T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đứng tên Nguyễn Văn D; 01 giấy bán xe có nội dung cửa hàng xe máy Thanh T bán xe mô tô biển số 92F1-197.03 cho Nguyễn Văn D là những tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn D. Xét, chiếc xe là phương tiện kiếm sống duy nhất của gia đình bị cáo, vì vậy không tạm giữ để đảm bảo thi hành án

mà trả lại chiếc xe trên cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho bị cáo D là phù hợp.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; điểm a khoản 2 Điều 593; Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 12 (*mười hai*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại; buộc bị cáo Nguyễn Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Lê Thanh V tổng số tiền là 98.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8-2021 đến khi trả xong số tiền trên. Ông Lê Văn B, là cha ruột của cháu V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V được nhận số tiền này.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn D vi phạm bất kỳ nội dung nào của thỏa thuận cấp dưỡng, thì đại diện hợp pháp của bị hại có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền, thi hành nội dung thỏa thuận trên theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Văn D không trả số tiền đã thỏa thuận như trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát 92F1-197.03, màu đen đỏ, số máy 5C6H06004, số khung C6H0EY096000 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Nguyễn Văn T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đứng tên Nguyễn Văn D; 01 giấy bán xe có nội dung cửa hàng xe máy Thanh T bán xe mô tô biển số 92F1-197.03 cho Nguyễn Văn D.

(*Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18-6-2021*).

4. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.900.000 đồng án phí cấp dưỡng.

5. Bị cáo, người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt